

THÔNG BÁO**Danh sách thí sinh trúng tuyển công chức thấp hơn liền kề
và nộp bổ sung hồ sơ dự tuyển công chức trong kỳ thi tuyển
công chức tỉnh An Giang năm 2016**

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ Nội vụ về quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 03/2015/TT-BNV ngày 10 tháng 3 năm 2015 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung Điều 9 Thông số 13/2010/TT-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ Nội vụ về quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 2716/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc hủy bỏ kết quả trúng tuyển đối với người được tuyển dụng vào công chức nhưng không đến nhận việc sau thời hạn quy định và phê duyệt danh sách trúng tuyển công chức đối với người có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề ở vị trí tuyển dụng đó trong kỳ thi tuyển công chức tỉnh An Giang năm 2016;

Sở Nội vụ tỉnh An Giang thông báo danh sách thí sinh trúng tuyển công chức thấp hơn liền kề và nộp bổ sung hồ sơ dự tuyển công chức theo quy định, cụ thể như sau:

1. Ông (bà) có tên trong danh sách kèm theo Thông báo này đã trúng tuyển bổ sung trong kỳ thi tuyển công chức tỉnh An Giang năm 2016.

2. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày thông báo, thí sinh có trách nhiệm đến Sở Nội vụ tỉnh An Giang (địa chỉ: số 5, đường Lê Quý Đôn, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang) để hoàn thiện hồ sơ dự tuyển. Hồ sơ dự tuyển phải được bổ sung để hoàn thiện trước khi ký quyết định tuyển dụng, bao gồm:

a) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực (trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày thông báo). Đồng thời, thí sinh phải mang theo bản chính để đối chiếu, kiểm tra.

b) Phiếu lý lịch tư pháp do Sở Tư pháp nơi thường trú cấp (trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày thông báo) hoặc phiếu hẹn trả kết quả của Sở Tư pháp.

c) Trường hợp thí sinh trúng tuyển đã có thời gian làm việc có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, đã làm những công việc theo yêu cầu của ngạch công chức được tuyển dụng thì nộp thêm bản sao sổ bảo hiểm xã hội được cơ quan có thẩm quyền xác nhận.

3. Trường hợp thí sinh trúng tuyển có lý do chính đáng mà không thể đến hoàn thiện hồ sơ dự tuyển thì phải làm đơn xin gia hạn trước khi kết thúc thời hạn hoàn thiện hồ sơ dự tuyển gửi Sở Nội vụ tỉnh An Giang. Thời gian xin gia hạn không quá 15 ngày, kể từ ngày hết thời hạn hoàn thiện hồ sơ dự tuyển theo quy định.

Thông báo này được niêm yết tại trụ sở làm việc và Trang Thông tin điện tử của Sở Nội vụ tỉnh An Giang (địa chỉ <http://sonoivu.angiang.gov.vn>). Cần biết thêm chi tiết, thí sinh liên hệ đến Phòng Công chức, viên chức (số điện thoại 02963 856 922) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- GD, PGD Sở Nội vụ tỉnh An Giang;
- Các thí sinh trúng tuyển;
- Lưu: VT, CCVC/PDT(60b)

GIÁM ĐỐC



Ngô Hồng Yến

**DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN CÔNG CHỨC THẤP HƠN LIỀN KÈ
TRONG KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH AN GIANG 2016**

(Ban hành kèm theo Thông báo số 1474 /TB-SNV ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Sở Nội vụ tỉnh An Giang)

STT	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Đăng ký dự tuyển		Kết quả điểm							Ghi chú
					Vị trí việc làm	Phòng, Ban	Tổng điểm	Kiến thức chung (h.số 1)	Viết chuyên ngành (h.số 2)	Trắc nghiệm CN (h.số 1)	Ngoại ngữ	Tin học	Điểm ưu tiên	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
I Sở Ngoại vụ														
1	Ngô Thị Kim	Ngân	03/10/1993	Đại học Sư phạm tiếng Anh	Công tác lãnh sự, phiên dịch	Phòng Lãnh sự	251,00	53,00	69,00	60,00	Miễn	57,80		
II Chi cục Quản lý thị trường														
2	Trần Phú Đức	Lộc	14/01/1988	Đại học Quản trị kinh doanh	Quản lý thị trường	Đội Quản lý thị trường	216,00	56,00	50,00	60,00	50,00	66,70		
III Sở Tài chính														
3	Phan Thái	Ngân	11/04/1990	Đại học Tài chính doanh nghiệp	Quản lý tài chính, hành chính sự nghiệp	Phòng Quản lý tài chính, hành chính sự nghiệp	233,00	72,00	53,00	55,00	94,00	95,60		
IV Sở Công Thương														
4	Nguyễn Thị Kim	Ngân	03/06/1991	Thạc sĩ Kinh doanh quốc tế	Quản lý về xuất nhập khẩu - hợp tác quốc tế	Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu	301,00	65,00	73,00	90,00	92,50	95,60		

STT	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Đăng ký dự tuyển		Kết quả điểm							Ghi chú
					Vị trí việc làm	Phòng, Ban	Tổng điểm	Kiến thức chung (h.số 1)	Viết chuyên ngành (h.số 2)	Trắc nghiệm CN (h.số 1)	Ngoại ngữ	Tin học	Điểm ưu tiên	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
V	Sở Tư pháp													
5	Bùi Thị Phương	Thảo	14/03/1994	Đại học Luật Thương mại	Quản lý lý lịch tư pháp	Phòng Hành chính tư pháp	263,00	72,00	63,00	65,00	61,50	71,10		
VI	Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh													
6	Trần Thị Bích	Loan	14/04/1992	Đại học Quản trị kinh doanh	Quản lý doanh nghiệp	Phòng Quản lý doanh nghiệp	239,50	62,00	50,00	77,50	55,00	66,70		
VII	Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh													
7	Cao Hoàng	Minh	10/05/1994	Đại học Luật	Theo dõi công tác pháp chế	Phòng Tổng hợp	275,50	58,00	75,00	67,50	51,50	80,00		
VIII	UBND huyện Chợ Mới													
8	Huỳnh Trương Kim	Ngân	05/02/1990	Đại học Tài chính- Ngân hàng	Quản lý tài chính ngân sách	Phòng Tài chính - Kế hoạch	245,00	60,00	50,00	85,00	64,00	68,90		
9	Võ Thị Phương	Thảo	03/04/1993	Đại học Luật	Phổ cập và theo dõi thi hành pháp luật	Phòng Tư pháp	224,50	50,00	61,00	52,50	60,50	77,80		
IX	UBND huyện Phú Tân													
10	Đỗ Thị Huỳnh	Ngọc	14/06/1989	Đại học Quản trị kinh doanh	Quản lý thương mại	Phòng Kinh tế - Hạ tầng	284,00	62,00	71,00	80,00	64,50	88,90		